

Số: 41/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

### Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật cơ khí của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên

## HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-KĐCL ngày 09/01/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc bổ sung nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-KĐCL ngày 19/01/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật cơ khí của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại Phiên họp XXI ngày 11-12/02/2023 của Hội đồng,

## QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật cơ khí (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.

Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 43 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 86%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên và Khoa Cơ khí cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật cơ khí của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Toàn**

**Phụ lục I**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ SƯ CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH KỸ THUẬT CƠ KHÍ**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 41/NQ-HĐKĐCL ngày 13 tháng 02 năm 2023*  
*của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn					
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			
<b>Tiêu chuẩn 1</b>					<b>Tiêu chuẩn 7</b>							
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100%	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100%			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4						
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4						
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		3,67	2	66,67%	Tiêu chí 7.4	4						
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4						
Tiêu chí 2.2	3				<b>Tiêu chuẩn 8</b>							
Tiêu chí 2.3	4	3,67	2	66,67%	Tiêu chí 8.1	4	4,00	5	100%			
<b>Tiêu chuẩn 3</b>					3,67	2				66,67%	Tiêu chí 8.2	4
Tiêu chí 3.1	4										Tiêu chí 8.3	4
Tiêu chí 3.2	3										Tiêu chí 8.4	4
Tiêu chí 3.3	4	4,33	3	100%	Tiêu chí 8.5	4						
<b>Tiêu chuẩn 4</b>					4,33	3	100%	<b>Tiêu chuẩn 9</b>				
Tiêu chí 4.1	4							Tiêu chí 9.1	4	3,80	3	60%
Tiêu chí 4.2	5							Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4	Tiêu chí 9.3	5									
<b>Tiêu chuẩn 5</b>		3,80	4	80%	Tiêu chí 9.4	4						
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	3						
Tiêu chí 5.2	4				<b>Tiêu chuẩn 10</b>							
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4	3,83	5	83,33%			
Tiêu chí 5.4	4	Tiêu chí 10.2	4									
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	4									
<b>Tiêu chuẩn 6</b>		4,14	7	100%	Tiêu chí 10.4	4						
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	3						
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4						
Tiêu chí 6.3	4				<b>Tiêu chuẩn 11</b>							
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4	4,00	4	80%			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4						
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4						
Tiêu chí 6.7	5	Tiêu chí 11.4	5									
		Tiêu chí 11.5	3									
<b>Đánh giá chung CTĐT</b>		<b>Số tiêu chí đạt</b>			<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt</b>							
		<b>43</b>			<b>86%</b>							

**Phụ lục II**  
**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ SƯ CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH KỸ THUẬT CƠ KHÍ**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 41/NQ-HĐKĐCL ngày 13 tháng 02 năm 2023*  
*của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật cơ khí (CTĐT) của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2017-2021 cho thấy có những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT được định kỳ rà soát, điều chỉnh, có sự gắn kết với tầm nhìn, sứ mạng của Trường, phù hợp với Luật Giáo dục đại học; thể hiện đầy đủ các thành tố năng lực người học cần có khi tốt nghiệp. Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần có đầy đủ nội dung theo yêu cầu, được cập nhật theo các kỳ điều chỉnh CTĐT. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra; được định kỳ rà soát và điều chỉnh; có cấu trúc và trình tự hợp lý. Triết lý giáo dục được tuyên bố rõ ràng và phổ biến tới các bên liên quan; các phương pháp dạy học khá đa dạng, tạo điều kiện cho người học chủ động tiếp thu, lĩnh hội và kiến tạo kiến thức, phát triển năng lực học tập suốt đời; các hoạt động thực hành, thực tập được tăng cường giúp rèn luyện các kỹ năng thực hành, kỹ năng mềm. Các quy định, hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá và quản lý kết quả học tập của người học khá đầy đủ, được công bố công khai; các phương pháp kiểm tra đánh giá khá đa dạng, hướng đến chuẩn đầu ra. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên đạt hiệu quả tốt; đội ngũ giảng viên có đầy đủ năng lực, đáp ứng các quy định về trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, ngoại ngữ, tin học, đạt được nhiều thành tích nghiên cứu khoa học. Đội ngũ nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Chính sách, tiêu chí tuyển sinh rõ ràng, được công bố công khai; các hoạt động giám sát, tư vấn, hỗ trợ người học được triển khai đầy đủ. Khuôn viên của Trường rộng rãi, hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và các tiện ích về cơ bản đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học trong trường. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được thiết lập, có tính hệ thống, được cải tiến, góp phần xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong, làm cơ sở cho việc nâng cao chất lượng. Tỷ lệ tốt nghiệp, tốt nghiệp đúng hạn đáp ứng yêu cầu; tỉ lệ có việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp rất cao. Nghiên cứu khoa học sinh viên được tổ chức nề nếp, đạt nhiều thành tích. Mức độ hài lòng của các bên liên quan trong trường được khảo sát, giúp nhận diện một phần tình hình hoạt động đào tạo và hỗ trợ sinh viên.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và Khoa Cơ khí cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Rà soát, điều chỉnh mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT thể hiện rõ định hướng của CTĐT theo quy định của Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn kết chặt chẽ hơn với tầm nhìn của Trường về “đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao”, phản ánh sát thực hơn nhu cầu của thị trường lao động dựa trên ý kiến rộng rãi của các bên liên quan; điều chỉnh chuẩn đầu ra theo hướng ngắn gọn, cụ thể và đo lường đánh giá được, thể hiện rõ

các định hướng phát triển và đặc thù của ngành đào tạo kỹ thuật; có thêm các biện pháp phổ biến chuẩn đầu ra và ý nghĩa của chuẩn đầu ra tới các bên liên quan.

2. Rà soát Bản mô tả CTĐT, bổ sung các nội dung còn thiếu, chỉnh sửa lại các thông tin chưa nhất quán; rà soát, bổ sung và hiệu chỉnh đề cương chi tiết của học phần, đảm bảo các đề cương đủ về số lượng, hoàn chỉnh về thể thức và nội dung; chú trọng hơn việc thiết kế tổ hợp các phương pháp đánh giá trong suốt quá trình học tập học phần của người học; cập nhật tài liệu tham khảo theo từng chuyên ngành; chính thức ban hành bộ đề cương học phần để tăng cường hiệu lực pháp lý.

3. Xây dựng lại ma trận liên kết giữa học phần với chuẩn đầu ra của CTĐT cho chính xác hơn, thể hiện thuyết phục hơn sự đóng góp của từng học phần cho các chuẩn đầu ra nhất định; bổ sung, hiệu chỉnh nội dung chương trình dạy học, tăng thời lượng thực hành để đáp ứng tốt hơn các chuẩn đầu ra mang tính chuyên sâu và chuyên biệt của ngành; tăng cường tham khảo các CTĐT tiên tiến trong nước và quốc tế cơ sở đánh giá sự tương thích và phù hợp; tăng cường lấy ý kiến các bên liên quan để điều chỉnh chương trình dạy học và các học phần, đặc biệt là các học phần thực tập tốt nghiệp và đồ án tốt nghiệp.

4. Tăng cường hiệu quả phổ biến triết lý giáo dục của Trường tới các bên liên quan, hướng dẫn giảng viên, sinh viên chuyển tải triết lý vào các hoạt động dạy và học cụ thể; tập huấn, bồi dưỡng, khuyến khích giảng viên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, đổi mới sáng tạo, phù hợp với xu thế giáo dục đại học hiện nay; tăng cường rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng và phẩm chất cần thiết cho việc học tập suốt đời; khảo sát, đánh giá cụ thể mức độ phù hợp và hiệu quả của các hoạt động dạy học tới chuẩn đầu ra; tăng tỷ lệ thực hành, thực tập, trải nghiệm thực tế, thực hành khởi nghiệp, hoạt động thực tập tại các cơ sở, doanh nghiệp; có các giải pháp nâng cao năng lực và công cụ dạy học trực tuyến.

5. Đa dạng hóa hơn nữa phương pháp đánh giá kết quả học tập; tăng cường đánh giá qua bài tiểu luận, bài tập dự án cho các học phần phù hợp; rà soát, đánh giá độ tin cậy, độ giá trị và sự công bằng của đề thi và phương thức đánh giá; giám sát việc phản hồi kết quả đánh giá theo đúng thời gian quy định; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các khâu của kiểm tra đánh giá kết quả học tập; xây dựng kế hoạch tổng thể, phát triển công cụ để đo lường mức độ đạt được của chuẩn đầu ra theo yêu cầu của Thông tư 17/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Tăng cường bồi dưỡng phát triển năng lực cho giảng viên theo chiến lược phát triển của Khoa, Trường, đáp ứng yêu cầu của giáo dục đại học hiện đại, như năng lực hội nhập, năng lực ứng dụng các công nghệ dạy học hiện đại, kỹ năng số, tương tác trong môi trường số, năng lực ngoại ngữ bên cạnh những năng lực về phát triển CTĐT, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo tiếp cận giáo dục hướng tới chuẩn đầu ra và quản trị đại học tiên tiến; đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học giữa các bộ môn; hình thành nhóm nghiên cứu liên ngành nhằm tăng chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, tạo nguồn thu tương xứng tiềm năng.

7. Xây dựng kế hoạch trung hạn về phát triển đội ngũ nhân viên cùng các kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên với phân bổ kinh phí phù hợp; xây dựng khung đánh giá năng lực nhân viên tại mỗi vị trí việc làm; điều chỉnh tiêu chuẩn tuyển dụng chuyên viên theo hướng ưu tiên người có bằng cấp, chuyên môn phù hợp với vị trí dự tuyển;

tăng cường tính chuyên nghiệp, chuyên trách của đội ngũ cán bộ chủ chốt về hành chính quản lý nhà nước tại các phòng chức năng; bổ sung cán bộ trợ lý về đào tạo và nghiên cứu khoa học, quản lý sinh viên, truyền thông và tuyển sinh thay cho mô hình giảng viên kiêm nhiệm tại các Khoa.

8. Xây dựng chính sách tuyển sinh, tiêu chí và phương pháp tuyển chọn trên cơ sở kết quả phân tích, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, góp ý của các bên liên quan và khả năng đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT của người dự tuyển; thực hiện cảnh báo học vụ theo từng học kỳ; thông báo kết quả học tập đúng thời gian quy định để người học chủ động điều chỉnh kế hoạch, thời gian học tập phù hợp; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành; tổ chức các CLB chuyên môn hoạt động hiệu quả; thường xuyên khảo sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ việc làm, môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Trường và Khoa; thành lập bộ phận hỗ trợ tâm lý, tinh thần cho người học.

9. Xây dựng hệ thống quản lý, bảo dưỡng tổng thể cơ sở vật chất, trang thiết bị; phát triển phần mềm quản lý thư viện; rà soát, bổ sung, cập nhật giáo trình, học liệu, đảm bảo đầy đủ các đầu sách phục vụ CTĐT; đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, thiết kế hệ thống thông tin tổng thể để hỗ trợ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; nâng cấp, sửa chữa khu giảng đường, ký túc xá, thường xuyên kiểm tra an toàn cháy nổ, chập điện; đầu tư, nâng cấp đưa Nhà ăn sinh viên hoạt động trở lại để đảm bảo sức khỏe cho sinh viên và an toàn cho khu ký túc xá.

10. Tăng cường hiệu quả khảo sát ý kiến phản hồi các bên liên quan để phát triển CTĐT; đánh giá mức độ tương thích, phù hợp của các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra của học phần và CTĐT; thường xuyên rà soát, đánh giá chất lượng các hoạt động hỗ trợ, tiện ích và các cơ sở vật chất của Trường để kịp thời cải tiến chất lượng; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong Trường trong công tác đảm bảo chất lượng; xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin đảm bảo chất lượng bên trong tích hợp để có thể trích xuất thuận tiện, dễ dàng theo yêu cầu người dùng; nâng cao nhận thức cho các bên liên quan trong trường về tầm quan trọng của công tác đảm bảo chất lượng và trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với công tác đảm bảo chất lượng, làm nền tảng cho xây dựng văn hoá chất lượng của Nhà trường.

11. Nghiên cứu đưa môn học Khởi nghiệp vào giảng dạy làm cơ sở cho việc xây dựng và thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; tăng cường kết hợp kiến thức hàn lâm với thực tiễn; nêu cao tinh thần khởi nghiệp và xây dựng văn hoá khởi nghiệp. Quan tâm đến đào tạo cá thể hóa và phát triển năng lực học tập suốt đời nhằm tăng cường khả năng thích ứng của sinh viên tốt nghiệp trong bối cảnh thế giới nhiều biến động, khó lường.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, Khoa Cơ khí cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo kỹ sư chính quy trình độ đại học ngành Kỹ thuật cơ khí gửi cơ quan quản lý trực tiếp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

-----